TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HS-ST
Ngày: 16–6–2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Châu Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc

2. Ông Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức, Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Cao Nguyên V, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: tổ 1, khu phố 8, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn A (chết) và bà Ngô Thị N (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: năm 2013 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 05/02/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, đến ngày 12/02/2015 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2022 đến ngày 02/3/2022 chuyển sang tạm giam đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/3/2022, bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 53S3-4428 từ nhà đến khu vực xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Khi đến chợ Chiều thuộc xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, V gọi điện thoại vào số 0977.788.815 của một người thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng chất ma túy loại heroine, người thanh niên đồng ý và hẹn V tại khu vực phía sau trường tiểu học Tân Thạnh Đông 2 để giao nhận tiền và ma túy. V điều khiển xe mô tô biển số 53S3 4428 đến điểm hẹn và chờ khoảng 30 phút thì có một người thanh niên (không rõ lai lịch) đi xe mô tô hiệu Sirius màu vàng đen (chưa rõ biển số) gặp V. V đưa cho người thanh niên này 300.000 đồng, người thanh niên này đưa cho V 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 tép ma túy loại heroine. V cầm gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 tép ma túy heroine trên tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, V điều khiển xe đến đoạn đường Tỉnh lộ 15 thuộc ấp 8, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang V tàng trữ 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 tép ma túy loại heroine.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Đặng Cao Nguyễn V: dương tính. Tại Kết luận giám định số 1415/KLGĐ-MT ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đặng Cao Nguyên V và hình dấu Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0142 gam, loại Heroine (BL 15).

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Cao Nguyên V ra trước Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ sự việc giống như bản cáo trạng nêu.

Trong phần luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên toà tiếp tục khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Cao Nguyên V, tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố thể hiện trong cáo trạng.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Cao Nguyên V với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1415/2022 có chữ ký niêm phong của giám định viên và Cán bộ điều tra và 01 bao thuốc lá hiệu Jet; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 354411065625379 là tài sản của Văn, Văn sử

dụng để liên lạc mua ma túy.

Tại phiên toà trong lời nói sau cùng bị cáo đã thấy được hành vi của mình là sai trái mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Qua diễn biến tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên toà phù hợp với các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/3/2022 tại đường Tỉnh lộ 15 thuộc đoạn ấp 8, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, bị cáo V bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 01 tép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,0142 gam loại Heroin (theo kết luận giám định số 1415/KLGĐ-MT ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Hồ Chí Minh).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức rõ chất ma túy là chất gây nguy hại cho xã hội, Nhà nước và pháp luật nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái với quy định của pháp luật, việc bị cáo mua trái phép chất ma túy là tiếp tay cho những phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện chỉ vì do cần chất ma túy để sử dụng trái phép nhằm thỏa mãn động cơ cá nhân của bị cáo. Hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn tái nghiện và thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết có như thế mới phát huy tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng phạt tiền theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo V hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục

xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn trong quá trình điều tra làm rõ vụ án; cũng như tại phiên toà và trong lời nói sau cùng thể hiện bị cáo đã có sự ăn năn hối cải, bị cáo có con nhỏ. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về thực hiện hoạt động tố tụng: Qua diễn biến phiên toà cũng như kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử chưa ghi nhận có việc khiếu nại hoặc phản ánh tại phiên toà về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và luật sư. Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền do luật định.

[4] Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1415/2022 có chữ ký niêm phong của giám định viên và Cán bộ điều tra đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bao thuốc lá hiệu Jet là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 354411065625379 của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 53S3-4428, số máy: C70E-5032474, số khung: C70-6432436, đây là xe của bà Lâm Thị Cẩm L chị dâu của V. Bà L cho V mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết V sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà L, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; luật phí và lệ phí năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án để buộc bị cáo phải chịu khoản tiền chi phí tố tụng hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Cao Nguyên V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Cao Nguyên V 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2022.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ 01 gói niêm phong mang số vụ 1415/2022 có chữ ký niêm phong của giám định viên và Cán bộ điều tra và 01 bao thuốc lá Jet.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 354411065625379.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; luật phí, lệ phí năm 2015, nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) buộc bị cáo Đặng Cao Nguyên V phải chịu.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Châu Trinh